

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2023/HSST

Ngày: 22-08-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Dương

2. Ông Nguyễn Văn Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 07 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 08 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh L, sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: số C đường P, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trí D và bà Dương Lệ H; không có anh, chị, em ruột, bản thân chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án sơ thẩm số 106/2019/HS-ST ngày 12 tháng 07 năm 2019; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 02 năm 2023 đến nay, “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Mỹ D1, sinh năm 1978; địa chỉ: số A đường L, Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19 tháng 02 năm 2023, Nguyễn Minh L điều khiển xe gắn máy biển số 59M1-463.31 đi từ phòng trọ số 17B thuộc nhà trọ Q của ông Võ Tấn T, địa chỉ số 1 đường H, Tổ E, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên tên H1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy với giá 50.000 đồng. L đưa số tiền 250.000 đồng cho H1 và nhận lại 01 gói ma túy, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi mang về phòng trọ trên. Trưa ngày 21 tháng 02 năm 2023, L lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ rồi sử dụng một mình, đến khoảng 11 giờ 30 phút L ngừng sử dụng ma túy và điều khiển xe gắn máy đi ra ngoài mua đồ ăn, khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa Tỉnh Lộ 2 với đường H thuộc ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra do phát hiện L có biểu hiện nghi vấn. Khi bị kiểm tra, L khai nhận bản thân có sử dụng ma túy nên Công an đã đưa L về phòng trọ tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phòng trọ của L, Công an phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có ống thủy tinh chứa tinh thể màu nâu là ma túy đá L mua của H1 ngày 19 tháng 02 năm 2023, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1694/KL-KTHS ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1572 gam loại Methamphetamine.

Về vật chứng thu giữ của bị cáo L gồm: 01 gói niêm phong mang số vụ 369/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và giám định viên; 01 điện thoại di động Vivo màu đen có số Imel 865966047739319, đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 xe gắn máy hiệu Honda Future, màu đỏ bạc đen, biển số 59M1-463.31 và 185.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKS.CC ngày 20 tháng 07 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi. Bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Lời nói sau cùng, bị cáo L đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh L khai nhận: Vào lúc 11 giờ ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại phòng trọ số A thuộc nhà trọ Q, số I H, Tổ E, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, L lấy gói ma túy (mua của H1 ngày 19 tháng 02 năm 2023 với giá 200.000 đồng) bỏ vào bộ dụng cụ rồi sử dụng một mình, đến khoảng 11 giờ 30 phút L ngưng sử dụng ma túy và điều khiển xe gắn máy đi ra ngoài mua đồ ăn thì bị Công an kiểm tra do phát hiện L có biểu hiện nghi vấn. Khi kiểm tra phòng trọ của L, Công an phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có ống thủy tinh chứa tinh thể màu nâu là ma túy đá nên đã bắt giữ bị cáo cùng với các tang vật.

Qua giám định khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo L, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1572 gam, loại Methamphetamine.

Xét thấy, lời khai của bị cáo L phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và phù hợp với Kết luận giám định số 1694/KL-KTHS ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, gây mất trật tự xã hội và là nguyên nhân có thể gây ra nhiều tệ nạn và tội phạm khác, song vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn không sửa chữa

lỗi lầm, tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức của bị cáo rất coi thường pháp luật, do vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập và cải tạo, sau này trở thành người biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 369/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và giám định viên, xét thấy, đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, xét thấy, đây là vật dụng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ví da màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen có số Imel: 865966047739319, đã qua sử dụng, xét thấy đây là tài sản cá nhân bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Future, màu đỏ bạc đen, biển số 59M1-463.31, chủ sở hữu hợp pháp là bà Dương Thị Mỹ D1, xét thấy, bà D1 cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi lại cho bà D1 là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với số tiền 185.000 đồng, xét thấy, đây là tài sản cá nhân bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo tên H1, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không biết rõ lai lịch và chỗ ở hiện tại của H1 nên cơ quan chức năng chưa điều tra làm rõ được, khi nào điều tra được sẽ xử lý sau.

Đối với ông Võ Tấn T là người quản lý nhà trọ Q, ông T không biết việc L sử dụng ma túy tại phòng trọ nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông T.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, mức hình phạt mà

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 21 tháng 02 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 369/23 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và giám định viên và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh L 01 ví da màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen có số Imel: 865966047739319, đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho số 105/PNK ngày 19 tháng 05 năm 2023).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh L số tiền 185.000 đồng.

(Phiếu thu số 03 ngày 07 tháng 06 năm 2023/Giấy nộp tiền ngày 09 tháng 06 năm 2023).

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: bị cáo Nguyễn Minh L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Trần Thị Kim Hoài

